

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THAM GIA SÁT HẠCH

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Lê Hoàng Lãm	06/03/1996	Thanh Vinh, xã Thanh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Kiến Thiết Á Châu	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
2	Nguyễn Văn Tuấn	24/02/1982	Xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH TV TK XD Hiện Đại	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
3	Trần Tấn Đạt	09/09/1994	Xã Trường Long A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH TV TK XD Hiện Đại	Cấp mới
4	Lê Hoài Nam	14/10/1979	Ấp Cây Thông Trong, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty CP Đo Đạc Phú Đại Thành	Cấp mới
5	Huỳnh Hải Đăng	16/08/1992	C9 L13 Phụng Văn Cung, KDC Sư phạm, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
6	Nguyễn Văn Quang Hạ	17/05/1996	1163 ấp Tân Bình, xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
7	Khuu Thái Duy	14/04/1984	Khóm 6, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Thí sinh tự do	Cấp mới
8	Lê Phương Thanh	10/05/1989	708/19B Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
9	Vũ Trần Hòa Bình	05/03/1993	391/31 Nguyễn Bình Khiêm, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
10	Phạm Hoài Phương	09/11/1994	Áp Năm Chiến, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
11	Bùi Phước Lộc	17/02/1995	Thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
12	Trần Quang Bửu	01/03/1996	Ấp Mười Hùng, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
13	Lý Nhật Nam	19/08/1994	2B/1 Khu phố Vĩnh Viễn, phường Vĩnh Hiệp, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
14	Danh Ngọc Nhân	30/04/1993	Ấp Thạnh Hòa 3, xã Thủy Liều, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
15	Huỳnh Đức Nghiệp	24/03/1985	33 Lương Ngọc Quyên, P. Rạch Sỏi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
16	Phạm Văn Nguyên	02/11/1993	Xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
17	Phạm Thanh Sĩ	01/01/1987	189 Phan Đăng Lưu, P. An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
18	Trần Long Hồ	22/03/1995	126 Trần Phú, TP, Rạch Giá,	Quản lý dự án	III	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các công trình	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
18	Trần Long Hào	22/05/1995	tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	giao thông tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
19	Nguyễn Hồng Phụng	29/06/1977	Ấp Phước Thái, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH MTV Thái Sơn Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
20	Trang Kim Thúy	15/10/1983	8/48 Bà Triệu, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
21	Dương Thanh Cường	15/08/1973	Số 733 Ngô Quyền, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	II	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
22	Vũ Nguyễn Minh Hoàng	06/11/1993	Số p5-02 đường 3/2, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
23	Nguyễn Trúc Phương	30/06/1974	Số 18, Hải Thượng Lãn Ông, KP. Hòa Lập, TT. Kiên Lương, huyện Kiên Lương.	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH MTV Toàn Tín Nghĩa	Cấp mới
24	Phạm Văn Nhân	05/04/1991	54 Ấp Thạnh Lợi, xã Đông Thạnh, huyện An Minh, tỉnh	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Xây	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
24	Phan Văn Nhân	05/04/1991	Phạm, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	dựng Quê Hương	Cấp mới
25	Danh Nhân	03/01/1982	Ấp Hòa Mỹ, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH Trường Phát	Cấp mới
26	Mai Thế Cường	20/02/1988	Ấp 7 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Phú Thịnh An Biên	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
27	Dương Thanh Tân	10/10/1986	125 Ngô Gia Tự, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
28	Lương Ngọc Phúc	24/12/1994	71 Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
29	Trần Văn Nhó	08/02/1989	Xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH KT Phúc Khang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
30	Nguyễn Văn Thắng	10/10/1979	L10 Căn 4, Phan Thị Ràng, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty TNHH MTV Thắng Định Phát	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
31	Lê Thanh Bình	08/08/1979	36/5/2 Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH Tư vấn Đức Nguyễn	Cấp mới
32	Nguyễn Minh Chính	29/08/1961	154 khu phố Đông An, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa chất công trình	II	Trung tâm Kiểm định và DVXD - Sở xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
33	Lư Thanh Tùng	22/10/1983	37 Trần Hưng Đạo, phường Vĩnh Thanh Vân, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa chất công trình	III	Trung tâm Kiểm định và DVXD - Sở xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
34	Lê Thanh Giang	01/02/1978	42 Trần Quý Cáp, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa chất công trình	III	Trung tâm Kiểm định và DVXD - Sở xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
35	Vũ Minh Hiệp	29/01/1978	173A Cách mạng tháng 8, phường Vĩnh Lợi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa chất công trình	III	Trung tâm Kiểm định và DVXD - Sở xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
36	Nguyễn Văn Mót	01/10/1977	A40 Ngọc Hân Công Chúa, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Trung tâm Kiểm định và DVXD - Sở xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
37	Võ Thành Luân	04/10/1996	Tổ 3, Ấp Tà Lóc, Xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Hạ tầng Kỹ thuật Đô thị Hưng	Cấp mới
38	Trang Thành Võ	20/04/1986	185/5 Cách mạng tháng 8, phường Vĩnh Lợi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Tư vấn Đức Nguyễn	Cấp mới
39	Đặng Phương Thông	13/09/1967	Khu phố Vĩnh Đông 2, Thị trấn Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án Đầu tư xây dựng huyện Vĩnh Thuận	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
40	Nguyễn Trọng Ngân	30/08/1992	Ấp Tân Bình, xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV Thắng Định Phát	Cấp mới
41	Trần Văn Mến	01/01/1976	F2-24 Bể Văn Đàn, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Giám sát thi công xây dựng	III	Công ty Cổ phần Kiểm định xây dựng MMTV Phía Nam	Chuyển đổi
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
42	Trần Hoàn Vũ	24/07/1995	Ấp Hòa Phú, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
43	Nguyễn Minh Lanh	26/04/1988	Xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Mong Thọ	Cấp mới
44	Đinh Thanh Thiện	27/02/1992	Xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Mong Thọ	Cấp mới
45	Trần Quang Thái	01/01/1978	616 Ngõ Quyên, Khu phố I, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Thí sinh tự do	Cấp mới
46	Nguyễn Trí Khanh	16/09/1995	Ấp Vĩnh Tây II, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
47	Nguyễn Văn Tăng	12/09/1983	Ấp Cạnh Đên, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Đất Việt	Cấp mới
48	Trần Văn Ly	10/11/1989	Ấp Thạnh Hòa I, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Gia Huy Phú	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
49	Hà Thanh Nam	29/11/1982	Khu phố Minh Long, Thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Đất Việt	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
50	Hàng Thu Vân	07/09/1981	116 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Đất Việt	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
51	Hàng Tố Lan	25/11/1976	C6-22 Ngô Chí Quốc, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
51	Trang Tô Lan	25/11/1970	Vĩnh Lạc, TT. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thương mại và Dịch vụ Đất Việt	Cấp mới
52	Trần Hải Phương	25/01/1993	186/1 Tổ 7, Ấp Phước Tân, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	II	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	II		Cấp mới
53	Lê Minh Bảo	29/09/1980	65 Nguyễn An Ninh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty CP Tư vấn XD CIC Nam Việt	Cấp mới
54	Lê Thành Đạt	29/07/1996	460 Trần Khánh Dư, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	III	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư xây dựng Triệu Xuân Thịnh	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
55	Ngô Niềm	10/05/1976	Lô L C13 khu dân cư cán bộ công nhân viên bệnh viện đa khoa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn XD CIC Nam Việt	Cấp mới
56	Hồ Thị Thùy Trang	20/05/1977	Ấp Vĩnh Tây, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Tư vấn XD CIC Nam Việt	Cấp mới
57	Trần Thanh Thi	21/02/1978	P31-21 đường số 16 Phú Cường, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Công ty CP Tư vấn XD CIC Nam Việt	Cấp mới
				Thiết kế Cấp thoát nước	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
58	Nguyễn Văn Vũ	10/11/1974	Số 2 Nguyễn Trung Ngạn, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Thiết kế công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
59	Lê Ngọc Định	08/03/1991	Ấp 7 Xáng 1, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư xây dựng Triệu Xuân Thịnh	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
60	Trần Minh Nhựt	03/05/1991	Số 273, ấp Đường Xường, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
61	Lâm Sơn Tùng	10/07/1981	444 Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp kiên	Cấp mới
62	Lê Văn Thuận	02/05/1995	Số 7 Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Minh Long	Cấp mới
63	Cao Tấn Lộc	26/03/1988	Huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
64	Khuu Ích Hưng	10/03/1984	118/25/4 Cao Thắng, phường Vĩnh Lợi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
65	Trương Chí Linh	20/04/1977	55A Phạm Ngọc Thạch, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV Thắng Định Phát	Cấp mới
66	Lê Huy Dũng	04/05/1973	25 Nguyễn An, khu phố 4, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Phát triển nhà Kiên Giang	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
67	Phan Vũ Quang	20/07/1991	Xã Thạnh Hưng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
68	Lê Thanh Thuận	10/06/1988	Ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
69	Phan Thanh Hùng	07/04/1973	90 Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Đầu tư xây dựng HUB Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
70	Dương Thị Thanh Phượng	08/02/1979	4/6 Trần Nhật Duật, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Xây dựng Gốc Việt	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
71	Danh Khải	22/02/1985	Ấp An Hiệp, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Gia Huy Phú	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
72	Trương Cao Sang	02/06/1982	L6 - căn 16, khu dân cư An Bình, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Thiết kế xây dựng	II	Công ty TNHH MTV Xây dựng Thuận An Thành	Chuyển đổi
				PL Giám sát thi công xây dựng	II		Chuyển đổi
				PL Giám sát thi công xây dựng	II		Chuyển đổi
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
73	Mai Lê Vĩnh Khang	04/10/1980	882 ấp Thuận Hòa, xã Bình Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV Xây dựng KT Phúc Khang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
74	Cao Đình Chiến	11/02/1985	F11 Huỳnh Thúc Kháng, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
75	Lê Đông Phương	09/12/1992	Xã Mông Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
76	Nguyễn Trung Dũng	03/06/1989	89/5B Lạc Hồng, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Giám sát thi công xây dựng	III	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang	Chuyển đổi
				Thiết kế Cấp thoát nước	III		Cấp mới
77	Nguyễn Chí Tính	07/08/1995	Xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế xây dựng Hiện đại	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
78	Trần Phương Tâm	15/08/1984	1201 Quốc lộ 80, ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Môi trường Tài nguyên xanh	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
79	Lê Văn Mến	13/03/1981	Xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Nguyễn Đăng Kiên Giang	Cấp mới
80	Lê Tuấn Anh	28/02/1995	Ấp Trung Xinh, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
81	Bùi Hoài Duy	13/10/1991	Ấp Phước Chung, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty CP XD TM	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
81	Bùi Hoài Duy	15/10/1991	Thị trấn B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Thới Bình	Cấp mới
82	Hoàng Đình Quốc Thịnh	10/07/1996	73 Nguyễn Văn Kiển, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
83	Mai Xuân Hòa	23/11/1969	388/18 Nguyễn Bình Khiêm, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Thiết kế quy hoạch	II	Trung tâm Quy hoạch xây dựng	Chuyển đổi
84	Nguyễn Thế Phương	16/09/1989	27 Đông Hồ, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
85	Nguyễn Thành Khoa	26/09/1989	15/8A Bà Triệu, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	BQL Dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên	Cấp mới
86	Đinh Ngọc Hiệp	04/01/1992	47A Trần Quốc Toản, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
87	Lê Văn Hiền	23/02/1978	83 Hùng Vương, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
88	Phạm Lương Triều	13/05/1970	Lô B1-16 Phạm Hùng, Khu nhất 5, phường Vĩnh Bảo, TP	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH MTV	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
88	Phạm Lương Triệu	15/05/1979	phố 5, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	II	TVXD Phong Mỹ	Cấp mới
89	Đặng Tấn Cường	14/04/1991	17 Ngô Sĩ Liên, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty CP TV XD An Hòa Phát	Cấp mới
90	Đặng Tấn Hòa	02/07/1982	P9 C17 Trần Bạch Đằng, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP TV XD An Hòa Phát	Cấp mới
91	Phạm Quốc Thái	22/12/1988	75/14/34 Quang Trung, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị TP. Rạch Giá	Cấp mới
92	Đinh Nam Khánh	17/11/1982	40 Phạm Ngọc Thạch, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
93	Nguyễn Thanh Bình	04/05/1975	F24 Lê Hồng Phong, khu phố 2, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị TP. Rạch Giá	Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
94	Nguyễn Hữu Trọng	24/04/1996	Xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Trung tâm Kiểm định và Dịch vụ Xây dựng	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
95	Trần Trường Em	09/05/1987	Ấp 3 xã Trí Phải, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau	Quản lý dự án	III	Công ty CP Đầu tư Phú Cường Kiên Giang	Cấp mới
96	Tống Thanh Tùng	27/12/1980	Số 42 Trịnh Hoài Đức, phường Vĩnh Thanh Vân, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Tư vấn & Đầu tư xây dựng Triệu Xuân Thịnh	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
97	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	13/03/1982	89 Nguyễn An Ninh, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
98	Lê Tuấn Em	15/06/1990	Ấp Xẻo Cui, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty CP Tư vấn & Đầu tư xây dựng Triệu Xuân Thịnh	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới
99	Lê Quang Bảo	10/01/1987	16-L11, Hẻm 90 Nguyễn Bình Khiêm, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
100	Doãn Thiên Tài Tú	01/03/1971	A6-13 Cống Quỳnh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Thiết kế xây dựng	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Chuyển đổi
101	Đỗ Văn Túc	11/02/1985	Lô - F4, Ngõ Gia Tự, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH MTV Trường Túc	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
102	Huỳnh Bá Bửu	13/11/1974	91 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty CP Bất Động Sàn Kiên Giang	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
103	Cao Nhật Trường	21/11/1989	28 ấp Tân Thành, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Bất Động Sàn Kiên Giang	Cấp mới
104	Trần Quốc Đạt	17/09/1984	46 Đông Khởi, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Bất Động Sàn Kiên Giang	Cấp mới
105	Hoàng Minh Quân	24/06/1978	Trạch Bái, Hòa Lâm, Ứng Hòa, Hà Nội	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty CP XD và PTNT 2	Cấp mới
				PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi
106	Nguyễn Đình Tùng	22/08/1981	106C Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Thiên Hải Nhân	Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
107	Lê Hoàng Nam	10/08/1991	Khu phố Minh Long, Thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Thảo Anh Quân	Cấp mới
108	Huỳnh Thị Yến Ngọc	04/04/1991	Ấp Kinh 1A, xã Tân Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
109	Phan Quốc Phong	02/09/1984	Khu phố Vĩnh Phước 2, Thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Vĩnh Thuận	Cấp mới
110	Mã Đức Nghi	27/01/1980	Thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Vĩnh Thuận	Cấp mới
111	Phạm Vũ Hà	29/10/1988	Khu phố 6, Thị trấn An Thới, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Huy Hoàng	Cấp mới
112	Nguyễn Hồng Đức	27/01/1993	332A Mạc Cửu, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
113	Tiết Thiện The	07/10/1981	504A đường Lâm Quang Ky, Khu phố 5, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty Điện lực Kiên Giang	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
114	Mạc Chí Bình	01/03/1988	Số 574/3D Nguyễn Trung Trục, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty Điện lực Kiên Giang	Cấp mới
115	Trương Hoài Phương	20/04/1978	Lô 17 căn 3 đường số 12, Khu dân cư An Bình, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty Điện lực Kiên Giang	Cấp mới
116	Đào Quang Hảo	16/06/1988	Xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Thủy Lâm Mộc	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
117	Nguyễn Thị Nguyệt	26/01/1993	Xã Kim Định, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Thủy Lâm Mộc	Cấp mới
118	Ngô Thị Vân	20/05/1992	Nhơn Hậu, An Nhơn, Bình Định	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Thủy Lâm Mộc	Cấp mới
119	Nhan Hồng Toàn	10/03/1977	35/5 Mai Thị Hồng Hạnh, phường Vĩnh Lợi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Bất Động Sân Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	II		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
120	Đỗ Hữu Bằng	02/11/1989	Áp Tà Lóc, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Hòn Đất	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
121	Dương Hoàng Đình	02/05/1984	288 Lý Thường Kiệt, TX. Hoà Thành, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh vật tư (Cpt)	Cấp mới
122	Lê Trường Giang	06/11/1980	905/5 Lâm Quang Ky, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
123	Trần Thị Minh Hiền	27/09/1979	183 Trần Nhật Duật, phường An Hoà, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
124	Võ Minh Luân	29/06/1979	Lô E2-31 Vũ Trọng Phụng, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên Giang	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
125	Huỳnh Văn Mít	07/04/1964	E6-L8 Phạm Hùng, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
126	Nguyễn Duy Chinh	12/05/1987	101-1, Khu phố B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
127	Nguyễn Công Nguyên	16/06/1990	789 ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Quê Hương	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
128	Nguyễn Đông Anh	14/03/1987	Tân Long, Tân An. Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Quê Hương	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
129	Phạm Hồng Thái	15/04/1995	223 Tổ 4, ấp Vĩnh Hoà I, Xã Vĩnh Hoà Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty CP Tư vấn Thiết kế Kỹ thuật xây dựng Nam Việt	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
130	Nguyễn Văn Tăng	02/03/1982	Tổ 3 - P. Hai Bà Trưng, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Quản lý dự án	II	BQL Dự án xi măng Hà Tiên 1	Cấp mới
131	Đặng Thị Huyền Trần	09/01/1981	767, đường Ngô Quyền, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Trung tâm Kiểm định và DVXD	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
132	Trần Thanh Sơn	16/12/1980	767 Ngô Quyền, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Việt Thành Lợi	Cấp mới
133	Đàm Nguyễn Khoa Huân	23/09/1978	18 Bùi Thị Xuân, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Duy Huân	Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
134	Nguyễn Hữu Tăng	1981	Áp Cây Cui, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
135	Nguyễn Văn Thuộc Nhỏ	30/12/1980	240B đường Huỳnh Tân Phát, phường Vĩnh Hiệp, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Khảo sát xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế xây dựng Hiện Đại	Chuyển đổi
136	Lưu Hoàng Giang	25/10/1985	Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Công trình Giao thông	II	Công ty CP TVXD Tiến Hưng	Cấp mới
137	Trần Quốc Ngoan	17/03/1993	Trí Phải, Thới Bình, Cà Mau	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty CP Đầu tư xây dựng thương mại Kiểm định Thiên Phát Kiên	Cấp mới
138	Nguyễn Phương Nam	15/12/1981	175, ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	PL Thiết kế xây dựng	III	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị thành phố Rạch Giá	Chuyển đổi
				PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
139	Phạm Văn Thiên	19/01/1979	1039/1A đường Lâm Quang Ky, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH ĐTXD Trí Dũng	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
140	Vũ Hoàng Việt	20/01/1989	N37 Lưu Quý Kỳ, p. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty TNHH Gia Huy Phú	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
141	Nguyễn Văn Kỳ	12/06/1982	Ấp Mỹ Phú, xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, Vĩnh Long	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Thanh Hải	Cấp mới
142	Nguyễn Văn Dũ	10/11/1979	Lô L19, hẻm 306 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Tiến Hưng	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
143	Nguyễn Hoàng Đang	05/08/1995	1079D/9B hẻm 1079D đường Lâm Quang Ky, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Gia Trọng	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới
144	Lê Việt Phương	20/09/1979	Tân Sơn, Đức Ninh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Quản lý dự án	II	Công ty CP Xây dựng Hùng Thắng	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
145	Nguyễn Văn Ngọc	10/06/1983	Tân Phú, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty TNHH Thanh Hải	Cấp mới
146	Nguyễn Thanh Tuấn	28/10/1994	Hòa Tây A, Phú Thuận, Thoại Sơn, An Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
147	Dương Hoàng Dền	17/07/1995	Tô Thủy, Núi Tô, Tri Tôn, An Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
148	Đặng Văn Chúc	29/01/1996	Cạn Vàm A, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
149	Trần Thanh Phong	08/10/1995	Xã Thuận Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
150	Nguyễn Văn Nhanh	02/11/1996	Hòa Thuận, Nam Thái Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
151	Nguyễn Minh Trí	28/11/1986	63A Dương Minh Châu, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
152	Bùi Trung Tín	02/09/1995	Số 09, khu phố Vĩnh Phước II, Thị trấn Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
153	Huỳnh Văn Thắng	06/06/1985	99/1 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Ty Phú Hưng	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
154	Vũ Tấn Phát	09/09/1989	Khu phố 3, Thị trấn Thứ Ba , huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP xây dựng Trường Thành Thuận Phát	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
155	Trần Vũ Phong	02/09/1991	A3-27 Nguyễn Cảnh Chân, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
156	Lê Thị Nhung	22/05/1985	E4-16 đường 15B, KĐT Phú Cường, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
157	Võ Công Đoàn	10/08/1984	Ấp Thạnh Tiên, xã Tân Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Huy Phát Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
158	Lê Hoàng Thơm	26/01/1988	Xã Sơn Bình, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
159	Lâm Sơn Trường	24/11/1990	Tân Bình, Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
160	Phạm Văn Thừa	09/09/1991	Xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
161	Võ Thành Nghiêm	18/02/1996	Tổ 6, khu phố 7, Thị trấn Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
162	Danh Hùng	01/07/1977	Áp Bình Lợi, xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư xây dựng Hùng Lộc Phát	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
163	Chiêm Huỳnh Kiệt	17/10/1996	57, tổ 5, khu phố Minh Phú, Minh Lương, Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty CP TVXD CIC Nam Việt	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
164	Trương Diễm Mẫn	02/01/1996	144 Ấp Đông Bình, Xã Tân Thành TP. Ngã Bảy, tỉnh Hậu	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH MTV	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
164	Trương Diễm Ngọc	02/01/1990	Thạnh, TP. Nga Bảy, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Nhà Việt Kiên Giang	Cấp mới
165	Trần Quang Hiếu	15/01/1996	Vĩnh Phú, Vĩnh Hòa Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Quê Hương	Cấp mới
166	Tô Duy Đại	29/08/1996	Ấp Súa Đũa, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Huy Phát Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
167	Nguyễn Thanh Hiệp	10/07/1985	863B đường 30/4, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Huy Phát Kiên Giang	Cấp mới
168	Đặng Văn Hiền	22/01/1995	Ấp Phước Minh, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Huy Phát Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
169	Đỗ Văn Tấn	21/04/1990	ấp Xóm Mới, xã Bãi Thơm, H. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Huy Phát Kiên Giang	Cấp mới
170	Đặng Huy Hưng	15/10/1979	Số 294, tổ 14, ấp Kinh 2B, xã Tân An, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	III	Công ty TNHH Xây lắp điện Hà Hưng Thịnh	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
171	Hà Văn Sơn	20/08/1978	20 Quang Trung, phường Vĩnh Thạnh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây lắp điện Hà Hưng	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
171	Hồ Văn Sơn	20/08/1978	Thạnh, TT. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Lắp điện Hà Hưng Thịnh	Cấp mới
172	Huỳnh Trung Hậu	1987	Hòa Thuận 2, Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	III	Công ty TNHH Xây lắp điện Hà Hưng Thịnh	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
173	Phạm Ngọc Quyết	1986	88/3A Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây lắp điện Hà Hưng Thịnh	Cấp mới
				Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III		Cấp mới
174	Lâm Vĩnh Nghi	26/02/1991	633, KP Minh Phú, TT. Minh Lương, H. Châu Thành, T. Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
175	Nguyễn Quang Chỉnh	06/09/1988	Ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
176	Bùi Văn Nhí	24/09/1990	Mỹ Phước, Hòn Đất, Kiên Giang	Quản lý dự án	II	Công ty TNHH Kiên Hảo	Cấp mới
				Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	II		Cấp mới
177	Nguyễn Văn Khuyến	02/06/1991	Ấp 9 Chợ, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
178	Lê Minh Hùng	02/09/1979	Số 204/30, đường Nguyễn Bình Khiêm, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty CP TVXD Kiểm định Hoàn Cầu	Cấp mới
179	Võ Minh Tâm	18/11/1987	Hòa Quới, Xuân Hòa, Kế Sách, Sóc Trăng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
180	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1979	110 Tôn Thất Tùng, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD chuyên ngành DD và CN tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
181	Nguyễn Tiến Tùng	17/09/1989	Xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
182	Nguyễn Phước Toàn	12/12/1977	Khu phố 2, Thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
183	Nguyễn Phước Sơn	10/06/1985	Ấp 9 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
184	Huỳnh Tiến Thành	09/07/1991	708/29A Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Quê Hương	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
185	Nguyễn Đức Tiến	12/06/1993	126 - 128 Trần Huy Liệu, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Trường Lộc	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
186	Lưu Hoàng Sáu	10/11/1992	Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Đại Giác	Cấp mới
187	Đỗ Thập Toàn	02/04/1987	101 ấp Đường Gổ Vàm, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn và đầu tư xây dựng Triệu Xuân Thịnh	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
188	Phạm Hồng Thường	24/01/1987	Khu phố 7, Thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Giồng Riềng	Cấp mới
189	Tổng Duy Ngô	1987	Ấp Chín Ghi, xã Ngọc Hào, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
190	Nguyễn Văn An	12/10/1995	Khu phố 6, Dương Đông, Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty CP Thiết kế Dragon Phú Quốc	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
191	Nguyễn Minh Tâm	06/04/1993	Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Du lịch Phú Quốc	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
192	Lê Minh Khoa	20/06/1993	Thạch Chấm, Hòa Xuân Tây,	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
192	Lê Minh Khoa	20/06/1993	Đông Hòa, Phú Yên	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	dựng Thương mại Dịch vụ và Đông Xuyên	Cấp mới
193	Lê Phước Lợi	19/02/1992	Ấp Đồng Tâm A, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ và Đông Xuyên	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
194	Nguyễn Ngọc Hùng	26/08/1973	335 Châu Văn Liêm, phường Vĩnh Lợi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
195	Nguyễn Kim Ngôn	25/05/1980	Ấp Tà Ben, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Nguyễn Đăng Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Thiết kế công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
196	Lê Văn Út	06/02/1975	273 Chu Văn An, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị TP. Rạch Giá	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
197	Võ Minh Triết	10/06/1983	P26-10 Trần Bạch Đằng, phường An Hòa, TP. Rạch	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị TP.	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
197	Võ Minh Thúc	10/06/1983	phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	hang cấp đô thị TP. Rạch Giá	Cấp mới
198	Trần Đỗ Quốc Phong	01/01/1976	561/1 Ngô Quyền, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	II	Công ty CP TVXD CIC Nam Việt	Cấp mới
199	Nguyễn Nhơn Ngải	01/05/1975	956/12A Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	II	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị TP. Rạch Giá	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
200	Lê Minh Quân	06/10/1991	Ấp Tà Yêm, xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Đông Phương	Cấp mới
201	Trương Thanh Khanh	25/12/1980	20 Nguyễn Trãi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng HKC	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
202	Vũ Thành Phương	12/07/1964	142 Võ Trường Toản, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Đông Phương	Cấp mới
203	Nguyễn Viết Thành	27/10/1984	230 Chu Văn An, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, T. Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH TV ĐTXD Thành Nguyễn	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	II		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
204	Nguyễn Thanh Phong	1982	403A Khu phố Nội Ô, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TVXD An Lộc Phát	Cấp mới
205	Phạm Nguyễn Nhật Quang	15/05/1990	Huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH MTV TVXD Trương Trần	Cấp mới
206	Nguyễn Bảo Việt	27/10/1990	889/4B Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
207	Bùi Minh Toàn	12/11/1989	Ấp Thạnh Tây, Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Trung tâm Tư vấn Dịch vụ xây dựng huyện Tân Hiệp	Cấp mới
208	Trương Hoàng Tài	21/04/1978	232, ấp Tân Hà B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Trung tâm Tư vấn Dịch vụ xây dựng huyện Tân Hiệp	Cấp mới
209	Phạm Thế Trọng	05/12/1966	Số 108, khu phố Đông An, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Trung tâm Tư vấn Dịch vụ xây dựng huyện Tân Hiệp	Cấp mới
210	Nguyễn Bé Tư	02/10/1998	Vĩnh Phú, Vĩnh Thanh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty TNHH TV ĐTXD Thành Nguyễn	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
211	Nguyễn Thành Luân	30/08/1985	Ấp Thạnh Tây, Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Trung tâm Tư vấn Dịch vụ xây dựng huyện Tân Hiệp	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
211	Nguyễn Thanh Luân	30/08/1983	huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	vụ xây dựng huyện Tân Hiệp	Cấp mới
212	Nguyễn Trần Mộng Thùy	16/01/1992	Số 20, Khu phố Hồng Hạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty TNHH TM - XD Hoàng Tiến Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
213	Trần Hồng Nhật	27/08/1991	Số 4, Khu phố B, TT. Tân Hiệp, H. Tân Hiệp, T. Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
214	Nguyễn Xuân Đạo	03/12/1982	79 ấp Tân Long, xã Tân An, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty CP Xây dựng Mỹ Thiên	Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
215	Phùng Quang Hiến	14/04/1978	Khu phố Đông Tiến, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
216	Bùi Văn Khánh	25/11/1994	Cạnh Đèn, Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận, Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Đầu tư Phú Cường Kiên Giang	Cấp mới
217	Đỗ Bình An	19/09/1989	Hòa Sơn, Hòa Thuận, Giồng Riềng, Kiên Giang	PL Giám sát thi công xây dựng	III	Công ty CP TV ĐT xây dựng Kiên Thịnh Phát	Chuyển đổi

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
218	Thái Văn Sáng	10/08/1976	14/47 Phạm Ngọc Thạch, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Giám sát thi công xây dựng	III	Công ty TNHH Nhà Xinh KG	Chuyển đổi
219	Huỳnh Thanh Trúc	23/09/1979	A5-lô 1A, KP6, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	II	Công ty TNHH 369 Hòa Bình	Cấp mới
				Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
220	Danh Tường	25/08/1991	Ấp Giông Đá, Xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
221	Nguyễn Thanh Hùng	08/02/1995	Ấp Hiệp Bình, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
222	Đỗ Minh Tú	26/06/1990	Thôn Lộc Thanh, Xã Bình Minh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
223	Huỳnh Ngọc Thắm	28/02/1985	36/8 Đường số 2, phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP. HCM	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
224	Đinh Văn Hạnh	26/04/1987	336/111 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
225	Lê Duy Chung	21/07/1994	Suối Đá, Dương Tơ, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
226	Bùi Đức Vinh	20/12/1984	62 Phạm Ngũ Lão, Thành Công, Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
227	Quách Thanh Sang	27/06/1987	Xã Trung An, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Khảo sát Địa chất công trình	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
228	Vũ Bình Sĩ Thạc	30/06/1983	Lô 13-25, Khu dân cư phường Vĩnh Lợi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Thiết kế xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Công trình Mai Linh	Chuyển đổi
				PL Giám sát thi công xây dựng	III		Chuyển đổi
229	Hoàng Đức Nhẫn	02/01/1976	10/5 Quang Trung,P12, Q. Gò Vấp, TP. HCM	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
230	Trần Văn Chiếm	28/01/1987	Ấp I, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Khảo sát Địa chất công trình	III		Cấp mới
231	Trần Văn Súa	08/04/1990	P24 Căn 30, đường Chu Huy Mân, KP 8, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	III	Công ty CP ĐT Phú Cường Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
232	Huỳnh Văn Mẫn	01/11/1994	Ấp Hòa Hiếu II, Xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Quê Hương	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
233	Nguyễn Quốc Toàn	26/04/1988	13C/2D Ngô Văn Sở, , P. An Hòa, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng Quê Hương	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
234	Nguyễn Thanh Tâm	25/03/1997	Ấp Tiên Phong, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TV TK XD Hiện Đại	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
235	Bùi Trần Thanh Tùng	12/08/1994	9/6/8 Nhật Tạo, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa chất công trình	III	Thí sinh tự do	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
236	Nguyễn Mộc Linh	11/11/1990	Số 326, ấp Đường Xuông, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP TVXD Kiểm Định Hoàn Cầu	Cấp mới
237	Lê Quang Huy	17/08/1993	Nam Thịnh, Tiền Hải, Thái Bình	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Tiến Hưng	Cấp mới
238	Đoàn Hồng Lộc	05/03/1981	Lô 2, Căn 34, Đường 11A, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
239	Trương Thành Maradona	05/06/1990	32 Đặng Dung, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Thí sinh tự do	Cấp mới
240	Trần Phú Công	02/08/1990	Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH TV ĐTXD Công Tiến Phát	Cấp mới
241	Đoàn Ngọc Vinh	19/07/1984	Số 03, Khu phố Ngã Ba, Thị trấn Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Kiên Vinh	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
242	Đặng Phước Huệ	20/09/1987	Khóm 1, phường 11, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Kiến Thành Phú Quốc	Chuyển đổi
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
243	Lâm Hùng Dũng	23/08/1983	781 Khu phố 3, phường Vĩnh Thông, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Trường Lộc	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
244	Phạm Hoài Phương	09/11/1994	Ấp Năm Chiên, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
245	Dương Quốc Dũng	16/10/1967	BT 2-15, Võ Văn Tần, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Châu Thành	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
246	Trần Văn	06/02/1968	Đội 7, Thôn Long Bàn, xã Tịnh An, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tập đoàn Khánh Long Land	Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới
247	Nguyễn Duy Khánh	22/10/1984	Thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH XD Thống Nhất	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
248	Nguyễn Trọng Chương	11/05/1983	10 Tự Do, P. Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Phòng kỹ thuật và QLĐT - Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước	Cấp mới
249	Lê Xuân Anh	10/10/1993	Xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại Huỳnh Loan	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
250	Trần Hoàng My	24/04/1983	544/6 đường Ngô Quyền, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH Việt Thành Lợi	Cấp mới
251	Trần Ngọc Thuần	15/12/1982	Hòa Lộc, Thạnh Lộc, Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Việt Thành Lợi	Cấp mới
252	Nguyễn Văn Vũ	10/11/1974	Số 2, Nguyễn Trung Ngạn, P. An Bình, TP. Rạch Giá - tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
253	Nguyễn Thị Tuyết Lan	22/08/1979	61 Chi Lăng, Phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
254	Lý Thị Cẩm Hồng	01/04/1985	200/9 Ngô Quyền, Phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Nam Việt	Cấp mới
255	Phan Phước Sim	05/02/1982	Số 148/48 Thiên Hộ Dương, Phường An Bình, Thành Phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa chất công trình	III	Trung tâm Kiểm định và DVXD	Cấp mới
256	Trần Trung Tín	12/03/1989	Số 1937, tỉnh lộ 941, xã Vĩnh Hạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL dự án ĐTXD thành phố Hà Tiên	Cấp mới
257	Chau Thị Thi	19/05/1989	Số 46, tổ 2, khu phố Bà Lý, phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án ĐTXD thành phố Hà Tiên	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
258	Lâm Hoàng Thuận	04/12/1975	Khu phố 1, P. Tô Châu, TP. Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty TNHH XD CT Đại Nam	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
259	Tiền Bình Sơn	19/03/1980	Số 25, đường Tham Tướng Sanh, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	BQL dự án ĐTXD thành phố Hà Tiên	Cấp mới
260	Dương Minh Tùng	16/07/1987	Áp Xẻo Quao, xã Thuận Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện An Minh	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
261	Nguyễn Văn Tăng	10/10/1968	Áp Ngã Bát, xã Đông Hưng B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Nguyễn Tăng	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
262	Lương Hoàng Linh	15/10/1984	Ấp 10 Chợ A, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện An Minh	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
263	Trương Minh Khoảnh	19/05/1978	Ấp Vàm Xáng, xã Đông Hưng B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện An Minh	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
264	Nguyễn Thành Nguyên	1986	Phong Thạnh Tây, Giá Rai, Bạc Liêu	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện An Minh	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
265	Nguyễn Văn Thái	02/04/1988	140 ấp 10 Huỳnh, xã Đông Hung, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện An Minh	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
			1057/2C đường Lâm Oung	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
266	Vũ Văn Lai	22/07/1984	Ky, Khu phố 5, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	BQL Dự án ĐTXD huyện An Minh	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
267	Trần Viết Lãm	08/11/1996	Ấp Bình Hòa, Xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận	Định giá xây dựng	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
268	Danh Hùy Sách	02/09/1985	Ấp An Phú, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
269	Luu Hoàng Giang	20/05/1989	Ấp Hiệp An, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
270	Hình Thành Nhân	15/11/1985	Ấp An Trung, xã Định An, huyện Gò Quao	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
271	Trương Thanh Triều	17/03/1980	Ấp Phước Thành, Xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao	Giám sát Công trình Giao thông	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
272	Đặng Nguơn Huy	15/05/1969	Khu phố Phúc Hưng 1, Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao	Định giá xây dựng	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
273	Văn Công Chiến	15/07/1978	Ấp An Hòa, xã Định An, huyện Gò Quao	Định giá xây dựng	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
274	Lê Văn Thương	30/05/1979	Khu phố Phước Hưng 1, Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
275	Huỳnh Thanh Tùng	24/02/1991	Ấp Vĩnh Phong, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao	Định giá xây dựng	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
276	Phù Văn Lẹ	15/01/1988	Ấp Châu Thành, xã Thủy Liều, huyện Gò Quao	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Gò Quao	Cấp mới
277	Phạm Văn Đức	10/12/1974	801 - 803 đường 3/2, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP TVXD CIC Nam Việt	Cấp mới
278	Đoàn Thăng Long	10/04/1986	13/7 Đặng Trần Côn, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Nhân Việt Tín Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế công trình NN&PTNT	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
279	Lê Văn Ty	21/04/1978	1394 Ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
280	Phạm Hải Đăng	09/05/1993	Vĩnh Hòa 3, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Mộc Thủy Tinh	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
281	Trần Văn Rin	06/03/1993	Ấp 2, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Mộc Thủy Tinh	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
282	Huỳnh Huy Thắng	24/09/1993	Vĩnh Hòa 3, Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Mộc Thủy Tinh	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
283	Lưu Hoàng Hải	10/02/1997	Ấp Cây Thông Ngoài, Phú	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Thí sinh tự do	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
283	Lê Hoàng Hải	19/02/1992	Quốc, Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Thí sinh tự do	Cấp mới
284	Lê Quốc Hợp	28/02/1997	42/9C Võ Thị Sáu, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP TVXD CIC Nam Việt	Cấp mới
285	Thạch Hoàng Nhã	26/01/1980	243/13 Nguyễn Chí Thanh, , Rạch Sỏi, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH MTV Xây dựng Trường Phúc Bảo	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
286	Danh Lạc	06/09/1997	Hẻm 986 Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Xây dựng Trường Phúc Bảo	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
287	Đào Thanh Tâm	12/08/1993	153 Nguyễn Hùng Sơn, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
288	Nguyễn Thái Bình	29/11/1996	02 Tô 10, Khu phố Đường Hòn, TT. Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
289	Huỳnh Quốc Việt	12/09/1984	319 Trần Khánh Dư, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH TV ĐTXD Toàn Thịnh	Cấp mới
				Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
				PL Thiết kế xây dựng	III		Chuyển đổi
290	Nguyễn Trọng Chương	11/05/1983	10 Tự Do, P. Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước Kiên Giang	Cấp mới
291	Lâm Quang Minh	30/12/1979	1A/11B Bùi Hữu Nghĩa, Bình Thủy, TP. Cần Thơ	Thiết kế Công trình Giao thông	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Phương Ngân Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
292	Trần Quốc Phú	13/07/1988	528 đường Cảng Cá, Khu phố Xà Ngách, TT. Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Phương Ngân Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
293	Đinh Quốc Dũng	01/08/1978	1140 Thuận Hòa, Bình Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng CD Hưng Thịnh	Cấp mới
294	Huỳnh Minh Vũ	16/08/1982	240 Lâm Quang Ky, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH MTV Xuân Sáng Windows	Cấp mới
295	Nguyễn Thành Nguyên	26/01/1985	22/2/25 đường số 21, P8, Q. Gò Vấp, TP. HCM	Định giá xây dựng	II	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	II		Cấp mới
				Khảo sát Địa chất công trình	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
296	Ngô Văn Xuyên	01/04/1981	27a Nguyễn Bảo, phường Thắng Nhì, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Quản lý dự án	II	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
297	Trần Minh Oai	04/11/1975	90/10M, Nguyễn Bình Khiêm, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH Xây dựng Kiên Thành	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
298	Lê Hoàng Sơn	26/10/1973	KP. Kiên Tân, TT. Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	PL Giám sát thi công xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn xây dựng Phương Ngân Kiên Giang	Chuyển đổi
299	Nguyễn Minh Bắc	05/07/1973	TT. Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng CD Hưng Thịnh	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới
300	Phạm Thành Nguyên	07/11/1984	Số 185 ấp Đông Phước, xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
301	Nguyễn Chí Linh	02/06/1993	Ấp Thạnh Tây, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh	Giám sát Công trình Giao thông	III	BQL Dự án ĐTXD	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
301	Nguyễn Chí Lâm	02/06/1993	Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	huyện Tân Hiệp	Cấp mới
302	Phạm Ngọc Sơn	28/05/1987	116/70 Ngô Quyền, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Tư vấn XD Huy Phát Kiên Giang	Cấp mới
303	Tạ Trung Ân	25/11/1993	Khu phố 8, Thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Công trình Giao thông	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
304	Vũ Vương	09/04/1984	KP Đông Tiến, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
305	Nguyễn Thanh Nhã	02/03/1989	Áp kinh 9, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới
				Thiết kế công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
306	Trần Bảo Toàn	16/09/1993	Số nhà 02c, ấp Bờ Xáng, xã Thanh Bình, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
307	Lê Thành Tâm	14/05/1978	Số 51/2/12 đường 10, phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, TP. HCM	Quản lý dự án	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Cấp mới
308	Lê Thị Kim Chi	06/12/1991	Ấp Hòa An, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
309	Trần Phương Quý	02/03/1996	78, ấp kinh 9A, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
310	Lê Trung Hiếu	25/02/1987	40 Khu phố Đông Tiên, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
311	Nguyễn Thanh Sơn	29/03/1988	Khu phố A, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Tân Hiệp	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
312	Nguyễn Ngọc Hiền	07/04/1983	Số 15/5 Chu Văn An, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	BQL Dự án Đầu tư nâng cấp đô thị TP Rạch Giá	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
313	Nguyễn Thanh Nguyễn	12/09/1990	82B Trần Hữu Độ, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
314	Trần Hoàng My	24/04/1983	544/6 Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Việt Thành Lợi	Cấp mới
315	Trần Ngọc Thuần	15/12/1982	Châu Thành, Kiên Giang	Thiết kế Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Việt Thành Lợi	Cấp mới
316	Lê Hải Đăng	18/04/1994	ấp Phước Bình, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
317	Võ Thị Trang	27/07/1993	Tô, ấp 10 Huỳnh, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
318	Nguyễn Dương Phi Duy	14/03/1996	82/24 Nguyễn Thái Học, Phường Vĩnh Bảo, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
319	Trương Hoàng Nhu	15/06/1984	Khu phố Minh Phú, Thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
320	Tạ Văn Đức	21/12/1982	Số D45 đường Trần Mai Ninh, P. Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
321	Lê Văn Hòa	14/09/1985	588 Mạc Cửu - KP Nguyễn Bình Khiêm, P. Vĩnh Quang	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty CP Tư vấn	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
321	LC Văn Hòa	14/02/1983	Đình Khém, T. Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
322	Trần Quang Vinh	05/03/1981	Lô P1-43 Đường Nam Kỳ khởi nghĩa, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
323	Dương Tấn Đạt	16/04/1984	481 ấp Đá Nổi B, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	II		Cấp mới
324	Võ Nhật Huy	03/11/1995	452/15 ấp 1, xã Mỹ Tân, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
325	Nguyễn Trường Phúc	11/07/1995	Khu phố B, Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
326	Trương Hoàng Thuận	14/12/1983	839/1/30 Nguyễn Trung Trực, khu phố 5, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
327	Phùng Văn Sáng	16/03/1975	Số 788/6, đường Ngô Quyền, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
328	Tạ Cao Tân	20/03/1974	Số 458 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
329	Phạm Thị Hường	13/09/1979	634/11A Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
330	Nguyễn Tùng Em	22/06/1983	421/3A Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Cấp thoát nước	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
331	Đoàn Hoàng Điệp	23/05/1979	218A Chu Văn An, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	II		Cấp mới
332	Hoàng Tiến Dũng	08/10/1976	321 Nguyễn Văn Tổ, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
333	Lâm Quang Nhân	14/07/1975	13B7 Nguyễn Quang Bích, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
334	Lê Minh Đức	20/08/1986	190 Chu Văn An, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Công trình Giao thông	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
335	Lê Văn Thuớc	20/05/1975	Lô B4-21 đường Lương Thế Vinh, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế công trình NN&PTNT	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	II		Cấp mới
336	Châu Kiên Cường	10/09/1979	Lô 6 căn 10 đường Tạ Quang Bửu, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
337	Trần Bé Tư	17/04/1991	Ấp Tà Yếm, xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH XD và TM Hoàng Linh	Cấp mới
338	Hoàng Long	31/05/1977	951/2 Nguyễn Trung Trực, P. An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH XD và TM Hoàng Linh	Cấp mới
339	Trương Tấn Tài	01/01/1982	66/27 Thiên Hộ Dương, An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH XD và TM Hoàng Linh	Cấp mới
340	Nguyễn Hữu Thành	01/09/1992	Ấp Thới Thạnh, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, TP. Cần Thơ	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Kiểm định - Tư vấn và Đầu tư xây dựng Nam	Cấp mới
341	Lê Văn Kiệt	27/11/1980	Hẻm 76 đường Sư Vạn Hạnh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Kiên Giang	Cấp mới
342	Bùi Thanh Sang	30/07/1979	36 Phạm Việt Chánh, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP XD CIC Kiên Giang	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
343	Trần Hoàng Khải	06/11/1980	219 Phạm Hùng, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP XD CIC Kiên Giang	Cấp mới
344	Đỗ Tiến Bộ	09/02/1980	P3 căn 12 đường 3/2, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP XD CIC Kiên Giang	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
345	M.Mohamed ALi	02/03/1980	224 Lâm Quang Ky, P. Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	Công ty CP XD CIC Kiên Giang	Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
346	Dương Văn Ích	06/02/1976	G6A-44 Đặng Thai Mai, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP XD CIC Kiên Giang	Cấp mới
347	Nguyễn Văn Huân	13/03/1987	360 Tổ 5 ấp Mỹ Bình, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Kiên Hảo	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
348	Nguyễn Kiều Tiên	17/10/1996	Ap Trung Quý, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Kiến Trúc HAD	Cấp mới
349	Lê Văn Việt	09/09/1991	Ap Hòa Lợi, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Gò Quao	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
350	Nguyễn Chí Thanh	19/11/1990	Ấp An Thọ, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	BQL Dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Gò Quao	Cấp mới
351	Lê Văn Bính	19/06/1996	Tà Lóc, Sơn Kiên, Hòn Đất, Kiên Giang	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH TVXD Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
352	Đặng Quốc Bảo	02/12/1982	940/9 Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
353	Nguyễn Trung Tuyến	02/01/1986	Số 158, khu phố Lò Bơm, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH một thành viên Toàn Tín Nghĩa	Cấp mới
354	Huỳnh Văn Vũ	18/11/1989	Số 442 tổ 5 khu phố Tri Tôn, Thị trấn Hòn Đất, Huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	BQL Dự án Đầu tư xây dựng huyện Hòn Đất	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
355	Vũ Quốc Đạt	16/05/1993	Số nhà 432, ấp Sơn Thành, xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	BQL Dự án Đầu tư xây dựng huyện Hòn Đất	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới
356	Trần Trọng Nhân	05/10/1986	183/29, tổ 19, ấp Vàm Răng, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Hòn Đất	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới
357	Nguyễn Hoàng Long	01/08/1988	Xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án ĐTXD huyện Hòn Đất	Cấp mới
				Định giá xây dựng	II		Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới
358	Dương Minh Lý	15/05/1980	Tổ 27, ấp Tà Tây, xã Phi Thông, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
359	Nguyễn Hữu Quý	17/11/1994	Tân Hòa, Tân Long, Mang	Quản lý dự án	III	Công ty TNHH TVXD	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
359	Nguyễn Hữu Quý	17/11/1994	Thới, Vĩnh Long	Định giá xây dựng	III	Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
360	Trang Hoàng Dũng	14/04/1982	316/26/06 Ngô Quyền, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty TNHH TVXD Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
				Thiết kế công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
361	Trương Tấn Khoa	15/10/1993	KP II, TT. Thứ Ba, H. An Biên, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Giao Thông Sóc Trăng	Cấp mới
				Giám sát công trình NN&PTNT	III		Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
362	Nguyễn Quang Tây	15/03/1982	Khu phố 7, phường Dương Đông, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH Tiên Lộc Phát	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
363	Nguyễn Thanh Hào	10/10/1995	Xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng & Dịch vụ Vạn Phát Hưng	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
364	Phạm Thành Hưng	06/12/1983	Khu phố 1, phường Dương Đông, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Xây dựng & Dịch vụ Vạn Phát Hưng	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
365	Trang Thành Võ	20/04/1986	185/5, Cách mạng tháng 8, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH Tư vấn Đức Nguyễn	Cấp mới
366	Nguyễn Văn Phước	28/04/1992	Ấp Bền Trăm, xã Cửa Dương, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH xây dựng Phú Long	Cấp mới
367	Vũ Tiến Dũng	04/04/1984	Số 1073C Lâm Quang Ky, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Đức Cường	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
368	Nguyễn Cao Cường	18/07/1992	Ấp 7A, Thạnh Đông A, Tân Hiệp, Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Đức Cường	Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		Cấp mới
369	Võ Văn Tý	01/01/1977	833/10 Mạc Cửu, Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	II	BQL Dự án ĐTXD thành phố Rạch Giá	Cấp mới
				Quản lý dự án	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
370	Nguyễn Trọng Đức	10/06/1991	Ấp Hòa Thuận 2, xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	Công ty CP Tư vấn Xây dựng CIC Kiên Giang	Cấp mới
371	Phạm Văn Tuấn	01/01/1975	Xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Minh Thụ	Cấp mới
372	Hoàng Xuân Bình	01/01/1962	KP. Chòm Sao, TT. Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Minh Thụ	Cấp mới
373	Võ Minh Tâm	18/11/1987	Hòa Quới, Xuân Hòa, Kế Sách, Sóc Trăng.	Quản lý dự án	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
374	Trần Lý Trường Minh	29/03/1981	Số 33, Thành Thái, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP Thương mại Kiên Giang	Cấp mới
375	Phạm Chí Cường	20/01/1993	Số 266, Ấp Bình Lợi, Xã Minh Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty TNHH TV TKXD Minh Tâm - KG	Cấp mới
				Khảo sát Địa hình	III		Cấp mới
376	Mạch Tiến Quang	14/05/1978	Tổ 6 KP Sư Nam, Thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Công trình Giao thông	III	BQL Dự án ĐTXD huyện Hòn Đất	Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Quản lý dự án	III		Cấp mới
377	Nguyễn Trường	14/08/1985	Thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn	Quản lý dự án	III	BQL Dự án ĐTXD	Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
377	Giang	14/08/1985	Đất, tỉnh Kiên Giang	Định giá xây dựng	III	huyện Hòn Đất	Cấp mới
378	Nguyễn Thanh Phải	1970	TT Thứ Ba, An Biên, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Thí sinh tự do	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
379	Đình Hải Đăng	27/10/1982	Số 66/57B, Đ. Trương Định nối dài, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CP Tư vấn Đầu tư xây dựng DSB Kiên Giang	Cấp mới
380	Mai Phước Đạt	11/05/1990	81/27 Trương Định, phường An Bình, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH MTV 377 Kiên Giang	Cấp mới
				Giám sát Công trình Giao thông	III		Cấp mới
381	Quảng Trọng Sang	23/01/1981	82 Trần Phú, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	PL Thiết kế quy hoạch	II	Công ty TNHH Tư vấn Quy hoạch Kiến trúc Nam Đảo	Chuyển đổi
382	Nguyễn Chí Tâm	16/05/1986	126/4 Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty CP ĐT Phú Cường Kiên Giang	Cấp mới
				Thiết kế Cơ - Điện công trình công trình	III		Cấp mới
				Định giá xây dựng	III		Cấp mới
				Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II		Cấp mới

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú
383	Võ Ngọc Hải	28/10/1988	Phường 1, TP. Vị Thanh, Hậu Giang	Định giá xây dựng	II	Công ty TNHH MTV Mộc Thủy Tinh	Cấp mới
				Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II		Cấp mới
384	Đào Minh Bằng	04/06/1987	948 Ngô Quyền, phường An Hòa, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Khảo sát Địa hình	III	BQL Dự án ĐTXD thành phố Rạch Giá	Cấp mới
				Thiết kế Công trình Giao thông	III		Cấp mới
385	Nguyễn Văn Tuấn	24/02/1982	Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty TNHH TV TKXD Hiện Đại	Cấp mới
386	Nguyễn Minh Thuyết	16/02/1988	91/9/3 Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Bảo, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty TNHH TVXD Nguyễn Hồng Trung	Cấp mới
				Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III		Cấp mới